TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/ 2019/ QĐST-DS	*Sông Công, ngày 30 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 08/ 2019/ TLST- DS ngày 20 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương V địa chỉ: số 108 Tr, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện (theo ủy quyền): Ông Đoàn Trung K – Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương V– Chi nhánh Sông Công; địa chỉ: số 2 đường Th, phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ 1, phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Hà Văn Th, sinh năm 1959; địa chỉ: xóm M, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H, ông Th: Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1977; địa chỉ: phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Ông Hà Văn Th và bà Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần công thương V- Chi nhánh Sông Công toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi chưa thanh toán theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết (Hợp đồng tín dụng số 14.024.056/2014-HĐTD/NHCT222 ngày 13/06/2014 và Hợp đồng tín số 17.042.0822017-HĐCV/NHCT222 ngày 22/6/2017).

Cụ thể:

- Về nợ gốc: Ông Hà Văn Th, bà Nguyễn Thị Thanh H phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần công thương V - Chi nhánh Sông Công toàn bộ số tiền nợ gốc còn nợ là 1.953.000.000 đồng *(một tỷ, chín trăm năm mươi ba triệu đồng)*.

Về thời hạn trả nợ gốc: Ông Hà Văn Th và bà Nguyễn Thị Thanh H cam kết thực hiện thanh toán hằng tháng. Bắt đầu từ tháng 10 năm 2019 đến hết tháng 9 năm 2020, mỗi tháng trả nợ tối thiểu 30.000.000 đồng *(ba mươi triệu đồng)* nợ gốc. Từ tháng 10/2020 đến hết tháng 4/2021, mỗi tháng trả nợ tối thiểu 40.000.000 đồng *(bốn mươi triệu đồng)* nợ gốc. Toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại (dự kiến khoảng 1.313.000.000 đồng), ông Hà Văn Th và bà Nguyễn Thị Thanh H cam kết trả hết chậm nhất ngày 31/05/2021.

- Về phần tiền lãi suất: Ông Hà Văn Th và bà Nguyễn Thị Thanh H phải trả nợ lãi tính đến ngày 14/02/2019 là 126.827.292 đồng và tiếp tục chịu nghĩa vụ trả nợ lãi, gồm lãi trong hạn và lãi quá hạn theo Hợp đồng tín dụng số 14.024.056/2014-HĐTD/NHCT222 ngày 13/06/2014 và Hợp đồng tín số 17.042.0822017-HĐCV/NHCT222 ngày 22/6/2017 kể từ ngày 14/02/2019 cho đến khi hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

* Ông Thắng và bà H sau khi trả hết nợ gốc theo đúng và đầy đủ theo lịch cam kết nêu trên sẽ có quyền đề nghị Ngân hàng xem xét giảm, miễn lãi.

* Ông Thắng và bà Hải chịu trách nhiệm trước Ngân hàng và pháp luật về cam kết trả nợ gốc tiền vay mỗi tháng nêu trên kể từ tháng 10/2019 đến hết tháng 04/2021 và trả hết nợ gốc còn lại chậm nhất ngày 31/05/2021. Trường hợp ông Hà Văn Th và bà Nguyễn Thị Thanh H không thực hiện đúng và đầy đủ bất kỳ một tháng nào theo cam kết nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành toàn bộ nghĩa vụ nợ còn lại của ông Hà Văn Th và bà Nguyễn Thị Thanh H bao gồm cả nợ gốc và lãi dù các kỳ hạn sau chưa đến hạn cam kết trả. Đồng thời, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, bán đấu giá toàn bộ tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 14.024.056 ngày 12/06/2014 gồm: thửa đất số 22, tờ bản đồ số 49-II; diện tích 360m^2; mục đích sử dụng: đất ở đô thị; địa chỉ thửa đất: TDP M, phường B, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên *(Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 835617 do UBND thị xã Sông Công (nay là TP Sông Công), tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 09/5/2012, tên người sử dụng: Bà Nguyễn Thị Thanh H)*; thửa đất số 15B, tờ

bản đồ số 49-II; diện tích 323m2; mục đích sử dụng: đất ở; địa chỉ đất ở: TDP1, phường M, TP S, tỉnh Thái Nguyên (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 828930 do UBND thị xã Sông Công *(nay là TP Sông Công), tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 23/2/2012, tên người sử dụng: Ông Hà Văn Th, bà Nguyễn Thị Thanh H)* và tất cả công trình xây dựng (trong đó: nhà ở 3 tầng, diện tích 902,6 m^2), cây cối hoa màu gắn liền với hai thửa đất để thu hồi nợ.

* Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh H, ông Hà Văn Th phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 36.800.000đ *(ba mươi sáu triệu, tám trăm nghìn đồng)* nộp vào ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 36.800.000đ *(ba mươi sáu triệu, tám trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0007684 ngày 20 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân s ự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Văn Phong